TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 811/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 654/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Trần Việt B, sinh năm, 1956

Bà Võ Thị Thanh T, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Nhà số 07, đường Đ, tổ 18, Khu phố H, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 654/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Việt B và bà Võ Thị Thanh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Việt B và Bà Võ Thị Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn 02/2017 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06/01/2017 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Các đương sự không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Việt B và bà Võ Thị Thanh T cùng chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0024486 ngày 25/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy Ông Trần Việt B và Bà Võ Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- UBND phường B, Quận C, Tp.HCM
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Trương Như Thủy